

## **XÃ XUÂN THỜI THƯỢNG THỰC HIỆN ĐỀ ÁN PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN THEO MÔ HÌNH 4 HOÀ**

MAI VĂN HOÀNG

Chủ tịch UBND xã Xuân Thời Thượng

**X**ã Xuân Thời Thượng, huyện Hóc Môn - TP. Hồ Chí Minh được chọn làm xã thực hiện thí điểm Đề án "Xây dựng mô hình phát triển nông thôn theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá, hợp tác hoá và dân chủ hoá" theo Quyết định số 1664/2002/QĐ-UB ngày 18-4-2002 của UBND TP. Hồ Chí Minh. Được sự quan tâm đầu tư của UBND TP. Hồ Chí Minh, sự chỉ đạo trực tiếp của Huyện uỷ, UBND huyện Hóc Môn, qua hơn 3 năm triển khai, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Xuân Thời Thượng đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu đề ra trong Dự án:

- Thu nhập bình quân đầu người đạt 6 triệu đồng/người/năm.
- Không còn hộ đói, nghèo.
- 100% số hộ được sử dụng điện lưới quốc gia cho sinh hoạt và sản xuất - kinh doanh.
- 100% số hộ được sử dụng nước sạch.
- Có đường ô tô đến xã, toàn bộ đường thôn, ấp được cứng hoá.
- Hoàn thành phổ cập giáo dục bậc phổ thông cơ sở, số lao động được đào tạo nghề tăng gấp 2 lần.
- Tốc độ tăng dân số tự nhiên năm 2004 là 1,01%.
- 100% trẻ em trong độ tuổi được tiêm chủng mở rộng.
- Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng ở mức dưới 15% (hiện tại chỉ còn 12%).
- Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở.
- 100% số hộ đăng kí đạt chuẩn *Gia đình văn hoá*, đến nay có 87% số hộ đạt tiêu

chuẩn *Gia đình văn hoá*.

Trong sản xuất nông nghiệp, xã đẩy mạnh công tác khuyến nông, tổ chức 4 lớp sử dụng phân vi sinh bản địa; 22 lớp khuyến nông chuyển giao công nghệ - kĩ thuật; 7 lớp bảo vệ thực vật; xây dựng và triển khai Dự án "Mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học - kĩ thuật và công nghệ thú y phục vụ phát triển chăn nuôi bò sữa của xã Xuân Thời Thượng giai đoạn 2003-2004" cho 30 hộ gia đình với 252 con bò sữa. Để tạo điều kiện cho nhân dân có đủ vốn đầu tư sản xuất - kinh doanh, xã đã đề xuất với các tổ chức tín dụng cho 2.053 lượt hộ vay vốn với số tiền 31,205 tỉ đồng; lập dự án vay ưu đãi cho 25 hộ với số tiền 2,795 tỉ đồng; lập Quỹ hỗ trợ nông dân được 50 triệu đồng cho 25 hộ và có 393 hộ được vay 1.088,9 triệu đồng từ Quỹ xoá đói giảm nghèo.

*Về phát triển kinh tế hợp tác:* Hợp tác xã Nông nghiệp - Dịch vụ Ngã Ba Giòng đã được thành lập và hoạt động có hiệu quả.

*Về công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ - thương mại,* chính quyền xã đã tạo mọi điều kiện thuận lợi để các nhà đầu tư tổ chức sản xuất - kinh doanh trên địa bàn. Năm 2002, có 72 công ty thì năm 2004, trên địa bàn xã đã có 217 công ty vừa và nhỏ hoạt động; giá trị sản xuất đạt 10,1 tỉ đồng năm 2002 tăng lên 42,266 tỉ đồng năm 2004. Năm 2002, có 80 điểm hoạt động dịch vụ thương mại, đến năm 2004 tăng lên 612 điểm, đưa tổng mức doanh thu từ 15,14 tỉ đồng năm 2002 lên 62,026 tỉ đồng năm 2004.

(Xem tiếp trang 51)



nghiệm quản lý, kinh doanh (Hồng Kông, Đài Loan và Ma Cao). Sự hội nhập kinh tế giữa các SEZ với các khu vực này hết sức thuận lợi do có chung nguồn gốc văn hoá, đồng nhất về ngôn ngữ, đó là điều kiện "có một không hai" của Trung Quốc. Đây cũng là lý do lý giải tại sao Trung Quốc lại chọn vùng đất sinh lầy, nghèo nàn và lạc hậu của Thâm Quyển làm nơi xây dựng SEZ đầu tiên. Với việc thực hiện các thể chế và chính sách ưu đãi, Thâm Quyển đã nhanh chóng trở thành nơi hội tụ các nhà đầu tư Đài Loan và Hồng Kông. Bên cạnh đó, tuy không nằm kế những khu vực có lợi thế về vốn và công nghệ như 4 SEZ trên, song SEZ Hải Nam lại nằm trọn trên một tỉnh, với vị trí biển đảo hết sức thuận lợi cho giao lưu kinh tế với nước ngoài và mở rộng hoạt động du lịch,

dịch vụ quốc tế. Với bờ biển chạy suốt chiều dài đất nước, khoảng cách giữa các vùng kinh tế lại nhỏ hơn nhiều so với Trung Quốc, Việt Nam có khá nhiều lợi thế khi xây dựng các mô hình tương tự SEZ. Các khu vực này sẽ dễ dàng phát huy vai trò cầu nối, có điều kiện hỗ trợ, lôi kéo mạnh hơn đối với các vùng kinh tế khác □

Tài liệu tham khảo:

- PGS. Nguyễn Văn Hồng, *Trung Quốc cải cách mở cửa - những bài học kinh nghiệm*, NXB. Thế giới, 2003.

- Nguyễn Minh Hằng, *Việc thành lập các đặc khu kinh tế ở Trung Quốc*, Nghiên cứu Trung Quốc, số 5.1996.

- Bạch Minh Huyền, *Mô hình SEZ của Trung Quốc và khả năng áp dụng vào Việt Nam*, Thông tin phục vụ lãnh đạo (Bộ Tài chính) số 05-1998.

\* \* \* \* \*

## XÃ XUÂN THỚI THƯỢNG THỰC HIỆN...

(Tiếp theo trang 47)

Về đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, trong hơn 3 năm qua, xã đã lập một số dự án và đang triển khai một số công trình trọng điểm để nâng cấp và hoàn thiện cơ sở hạ tầng. Đáng chú ý là công trình trạm cấp nước sinh hoạt do UBND TP. Hồ Chí Minh đầu tư với số vốn là 2,6 tỉ đồng, trạm trung chuyển rác kinh phí hơn 200 triệu đồng, nâng cấp, mở rộng 11 tuyến đường với chiều dài 7,3 km, xây dựng trung tâm văn hoá xã, nâng cấp chợ trung tâm...

Về xoá đói giảm nghèo, năm 2002, toàn xã còn 4% hộ nghèo đến năm 2003 xã đã được UBND huyện Hóc Môn công nhận xã không còn hộ nghèo theo tiêu chí của TP. Hồ Chí Minh giai đoạn 1992-2003. Theo tiêu chí mới hiện nay của thành phố, xã đã bình xét được 369/3.972 hộ (tỉ lệ 9,29%) thuộc diện thu nhập dưới 6 triệu đồng/người/năm. Trong đó, thu nhập dưới 4 triệu

đồng/người/năm có 107 hộ; dưới 5 triệu đồng/người/năm có 151 hộ và dưới 6 triệu đồng/người/năm có 111 hộ. Từ năm 2002 đến nay, hàng năm, với số vốn hiện có là 1.089.426.949 đồng, xã đã tổ chức cho 379 hộ vay với số tiền là 1.088.900.000 đồng; lập danh sách mua bảo hiểm y tế cho diện xoá đói giảm nghèo được 1.115 thẻ; giới thiệu cho 203 hộ vay 604 triệu đồng ở Ngân hàng người nghèo.

Về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, xã làm tốt công tác tuyên truyền, toàn bộ các văn bản liên quan đời sống nhân dân đều được thông báo trên hệ thống loa truyền thanh, niêm yết công khai tại các điểm thông tin: 14 việc thông báo; 6 việc nhân dân bàn và quyết định trực tiếp; 8 việc nhân dân bàn tham gia ý kiến; 10 việc nhân dân giám sát, kiểm tra; tổ chức bầu trưởng áp theo đúng Quy chế số 13 của Bộ Nội vụ. Qua đó, nhân dân đồng tình ủng hộ và ngày càng tin tưởng vào Đảng và chính quyền □